

# Giáo án KHTN 6 (năm 2024 mới nhất)

## Bài 1: Giới thiệu về Khoa học tự nhiên

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

##### Sau bài học, HS sẽ:

- Nêu được khái niệm của khoa học tự nhiên (KHTN).
- Dựa vào các đặc điểm đặc trưng, phân biệt được vật sống và vật không sống.
- Phân biệt được các lĩnh vực KHTN dựa vào đối tượng nghiên cứu.
- Trình bày được vai trò của KHTN trong cuộc sống.

#### 2. Năng lực

##### - *Năng lực chung:*

- + Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin để tìm hiểu khái niệm về KHTN, các lĩnh vực chính của KHTN, vai trò, ứng dụng KHTN trong cuộc sống.
- + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: GQVĐ vai trò của KHTN với cuộc sống con người và những tác động của KHTN với môi trường.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm để tìm ra khái niệm KHTN, vai trò của KHTN trong cuộc sống, hợp tác trong làm thí nghiệm tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên.

##### - *Năng lực KHTN:*

- + Phát biểu được khái niệm KHTN.
- + Liệt kê được các lĩnh vực chính của KHTN.
- + Sắp xếp được các hiện tượng tự nhiên vào các lĩnh vực tương ứng của KHTN
- + Xác định được vai trò của KHTN đối với cuộc sống.
- + Dẫn ra được các ví dụ chứng minh vai trò của KHTN với cuộc sống và tác động của KHTN đối với môi trường.

### 3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, hình thành phẩm chất, tác phong nghiên cứu khoa học. Lập được kế hoạch hoạt động học tập.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Đối với giáo viên:

- Dụng cụ để chiếu các hình trong bài lên màn ảnh
- Dụng cụ để HS làm các thí nghiệm trong hình 1.1 theo nhóm (không quá 3 HS một nhóm)

### 2. Đối với học sinh: Vở ghi, sgk, dụng cụ học tập

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

#### **d. Tổ chức thực hiện:**

- *GV đặt câu hỏi:* Quan sát hình trong sách trang 7, Em hãy nêu tên các phát minh khoa học và công nghệ được ứng dụng vào các đồ dùng hàng ngày ở hình đó. Nếu không có những phát minh này thì cuộc sống của con người sẽ như thế nào?

- *HS* trao đổi theo cặp đôi và phát biểu trước lớp

- *GV yêu cầu HS:* tìm thêm các ứng dụng của KHTN vào đời sống hàng ngày.

### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

#### **Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm KHTN – vật sống và vật không sống**

**a. Mục tiêu:** Thông qua các hiện tượng tự nhiên đơn giản thường gặp trong đời sống và các thí nghiệm dễ làm, hấp dẫn, để giúp HS hiểu thế nào là hiện tượng tự nhiên, nhiệm vụ của KHTN

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ GV đặt câu hỏi, hs trả lời:</p> <p>? Thế nào là hiện tượng tự nhiên</p> <p>+ GV thông báo đặc điểm của mọi hiện tượng tự nhiên xảy ra theo những quy luật nhất định. Dùng thí nghiệm trong hình 1.1 để minh họa cho đặc điểm này.</p> <p>? Xác định nhiệm vụ của KHTN</p> <p>- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu mục II. <i>Vật sống và vật không sống</i> theo cá nhân và trả lời câu hỏi trong SGK.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.</p> <p>+ GV luôn yêu cầu HS tìm thêm ví dụ trong đời sống để minh họa. Chỉ cho HS hiểu khái niệm KHTN thông qua nhiệm vụ của nó, không phát biểu định nghĩa KHTN</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.</p>	<p><b>I. Khái niệm Khoa học tự nhiên</b></p> <p>- Khoa học tự nhiên là một nhánh của khoa học, nghiên cứu các hiện tượng tự nhiên, tìm ra các tính chất, các quy luật của chúng.</p> <p><b>II. Vật sống và vật không sống</b></p> <p><b>Trả lời câu hỏi:</b></p> <p>Vật sống (1, 4, 5)</p> <p>Vật không sống (2, 3, 6)</p>

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**Hoạt động 2: Nhận biết các lĩnh vực chính của khoa học tự nhiên**

**a. Mục tiêu:** HS hoạt động nhóm và làm việc cá nhân tìm hiểu các lĩnh vực chính của KHTN.

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>		
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã có và kinh nghiệm hằng ngày để phát biểu ý nghĩ của em về các lĩnh vực Vật lí học, Hóa học, sinh học.</li><li>- Cho HS làm việc cá nhân điền thông tin vào Bảng 1.1</li><li>- Cho HS hoạt động nhóm thực hiện các thí nghiệm Hình 1.1</li></ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.</p>	<p><b>III. Các lĩnh vực chính của khoa học tự nhiên</b></p> <p><b>Hình 1.1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>a, Dầu khác tên hút nhau, cùng tên đẩy nhau</li><li>b, Có bị biến đổi thành chất khác</li><li>c, HS làm thí nghiệm và nhận xét</li><li>d, Cây sẽ héo tàn</li></ul> <p><b>Bảng 1.1:</b></p> <table border="1"><tr><td>Hiện tượng</td><td>Lĩnh vực khoa học tự nhiên</td></tr></table>	Hiện tượng	Lĩnh vực khoa học tự nhiên
Hiện tượng	Lĩnh vực khoa học tự nhiên		

<p>+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>+ HS điền thông tin Bảng 1.1, báo cáo kết quả thí nghiệm Hình 1.1</p> <p>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ GV đánh giá, nhận xét.</p> <p>Trong KHTN không chỉ có 3 lĩnh vực (Vật lí học, Hóa học, Sinh học) mà còn nhiều lĩnh vực khác nữa. Có thể nhắc tới Thiên văn học vì các em sẽ được học một số bài thiên văn ở cuối chương trình KHTN 6.</p>		Sinh học	Hóa học	Vật lí học
	a			X
	b		X	
	c			X
	d	X		

**Hoạt động 3: Nhận biết vai trò của KHTN trong công nghệ và đời sống**

**a. Mục tiêu:** Dựa vào việc so sánh các phương tiện giao thông vận tải, thông tin liên lạc, năng lượng xưa và nay để giúp HS thấy được vai trò của KHTN đối với đời sống.

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b>	<b>IV. Khoa học tự nhiên với công nghệ và đời sống</b>